**Chi tiết thủ tục hành chính**

**Mã thủ tục:** 2.000953.000.00.00.H56

**Số quyết định:** 3616/QĐ-UBND

**Tên thủ tục:** Xác nhận đề án bảo vệ môi trường đơn giản

**Cấp thực hiện:** Cấp Huyện

**Loại thủ tục:** TTHC không được luật giao cho địa phương quy định hoặc quy định chi tiết

**Lĩnh vực:** Môi trường

**Trình tự thực hiện:**

Bước 1. Chuẩn bị hồ sơ: Cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ chuẩn bị hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Bước 2. Tiếp nhận hồ sơ:

1. Địa điểm tiếp nhận: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.

2. Thời gian tiếp nhận:

Trong giờ hành chính các ngày làm việc từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định).

3. Những điểm cần lưu ý khi tiếp nhận hồ sơ:

a) Đối với cá nhân, tổ chức: Không.

b) Đối với cơ quan tiếp nhận hồ sơ: Cấp giấy biên nhận hồ sơ cho người nộp.

Bước 3. Xử lý hồ sơ:

- Trong thời hạn mười (10) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị đăng ký xác nhận đề án đơn giản, Ủy ban nhân dân cấp huyện xác nhận bằng văn bản theo mẫu quy định tại Phụ lục 15 ban hành kèm theo Thông tư này. Trường hợp chưa xác nhận, Ủy ban nhân dân cấp huyện xác nhận thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện gửi một (01) bản giấy xác nhận kèm theo đề án đơn giản đã xác nhận cho chủ cơ sở; gửi một (01) bản giấy xác nhận đề án cho Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cơ sở hoạt động.

Bước 4. Trả kết quả:

1. Địa điểm trả: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.

2. Thời gian trả: Trong giờ hành chính các ngày làm việc từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định).

**Cách thức thực hiện:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức nộp** | **Thời hạn giải quyết** | **Phí, lệ phí** | **Mô tả** |
| Trực tiếp | 10 Ngày làm việc |  | Trong thời hạn mười (10) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. |

**Thành phần hồ sơ:**

**Bao gồm**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tên giấy tờ** | **Mẫu đơn, tờ khai** | **Số lượng** |
| Một (01) văn bản đăng ký đề án đơn giản của chủ cơ sở theo mẫu quy định tại Phụ lục 13 ban hành kèm theo Thông tư 26/2015/TT-BTNMT; | Phụ lục 13. Van ban de nghi xac nhan de an BVMT don gian.doc | Bản chính: 1Bản sao: 0 |
| Ba (03) bản đề án đơn giản; trường hợp cần thiết theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền, chủ cơ sở có trách nhiệm gửi bổ sung số lượng bản đề án đơn giản theo yêu cầu. Bìa, phụ bìa, nội dung và cấu trúc của đề án đơn giản được quy định tại Phụ lục 14b ban hành kèm theo Thông tư 26/2015/TT-BTNMT. | Phụ lục 14. bao,cau truc Đề an BVMT don gian.doc | Bản chính: 3Bản sao: 0 |

**Đối tượng thực hiện:** Công dân Việt Nam, Doanh nghiệp, Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX), Hợp tác xã

**Cơ quan thực hiện:** Ủy ban nhân dân cấp Huyện

**Cơ quan có thẩm quyền:** Ủy ban nhân dân cấp Huyện

**Địa chỉ tiếp nhận HS:** Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.

**Cơ quan được ủy quyền:** Không có thông tin

**Cơ quan phối hợp:** Không có thông tin

**Kết quả thực hiện:** Giấy xác nhận đăng ký đề án bảo vệ môi trường đơn giản theo mẫu quy định tại Phụ lục 15 ban hành kèm theo Thông tư số 26/2015/TT-BTNMT.

**Căn cứ pháp lý:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Số ký hiệu** | **Trích yếu** | **Ngày ban hành** | **Cơ quan ban hành** |
| 18/2015/NĐ-CP | Nghị định 18/2015/NĐ-CP | 14-02-2015 | Chính phủ |
| 26/2015/TT-BTNMT | Thông tư 26/2015/TT-BTNMT | 28-05-2015 | Bộ Tài nguyên và Môi trường |
| 55/2014/QH13 | Luật 55/2014/QH13 | 23-06-2014 | Quốc Hội |
| 57/2010/QH12 | Luật 57/2010/QH12 | 15-11-2010 | Quốc Hội |

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện:** Không có thông tin

**Từ khóa:** Không có thông tin

**Mô tả:** Không có thông tin